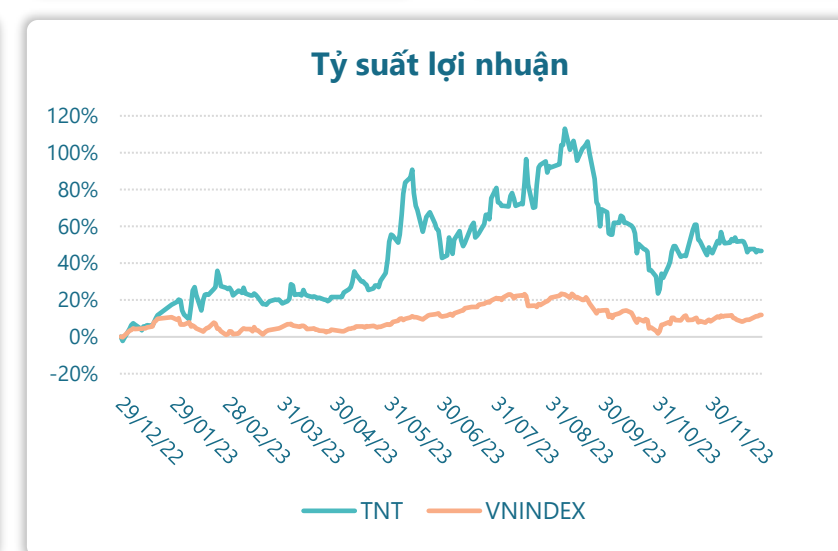
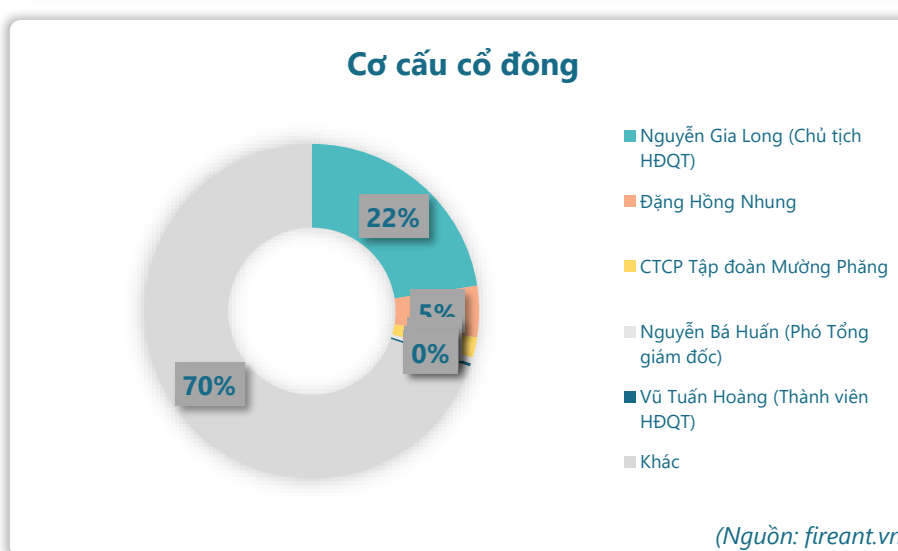
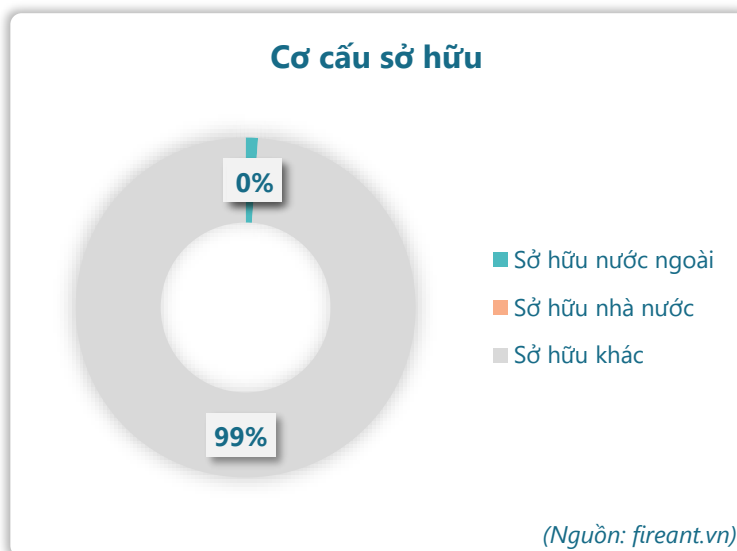
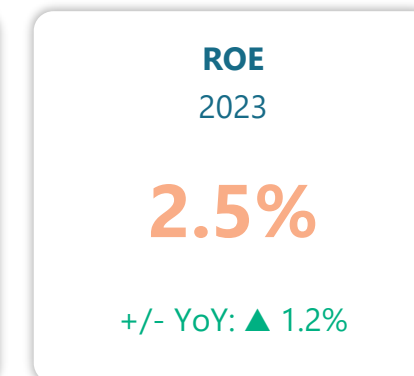
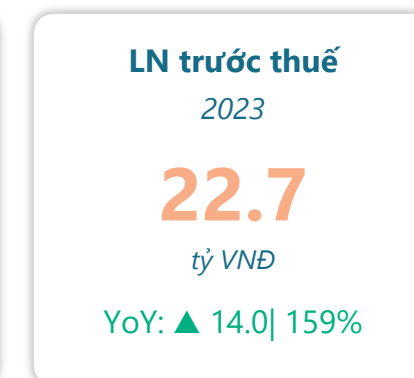
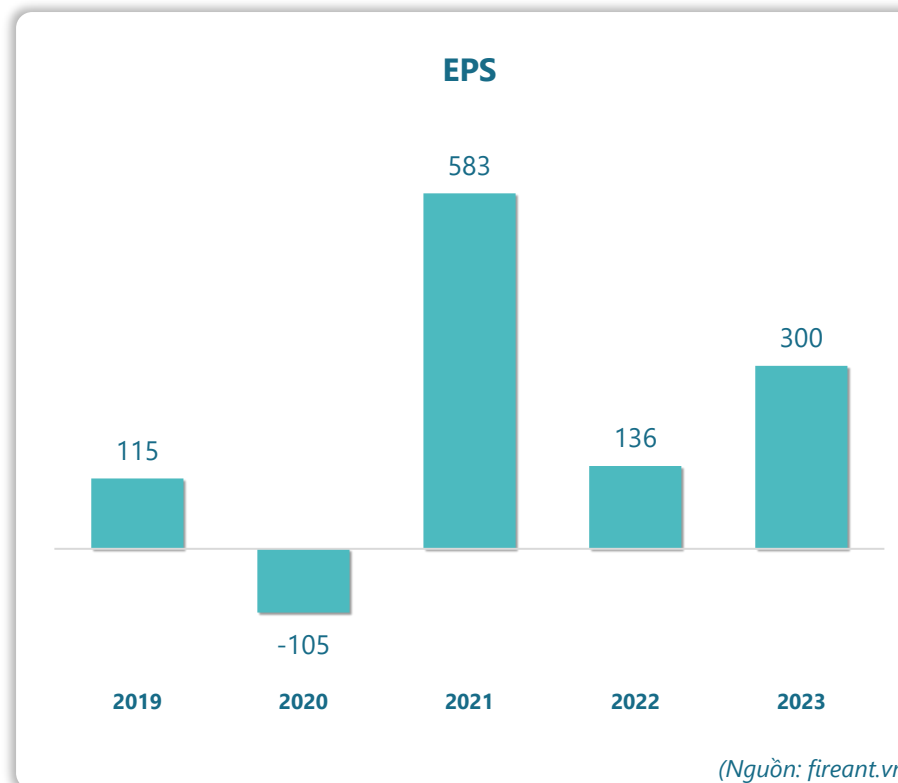
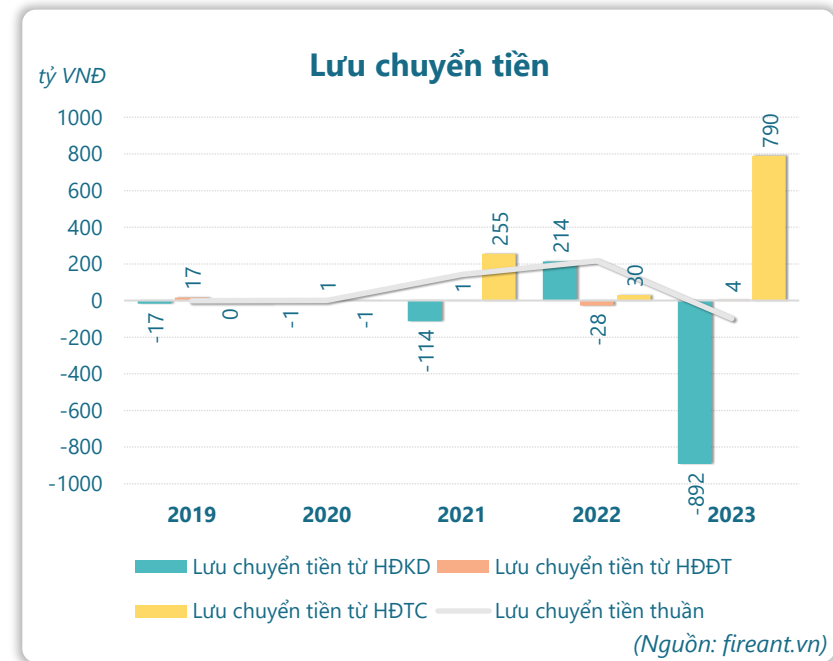
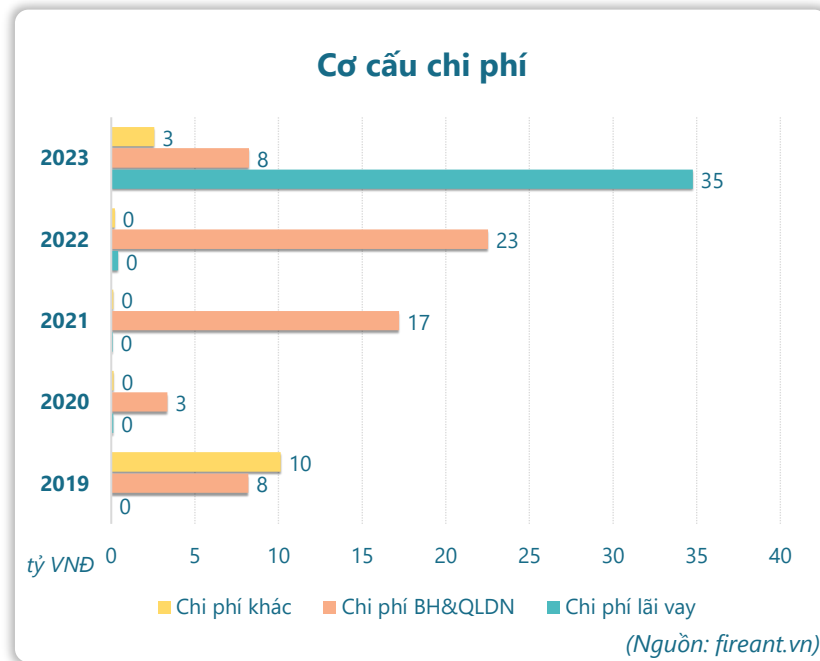
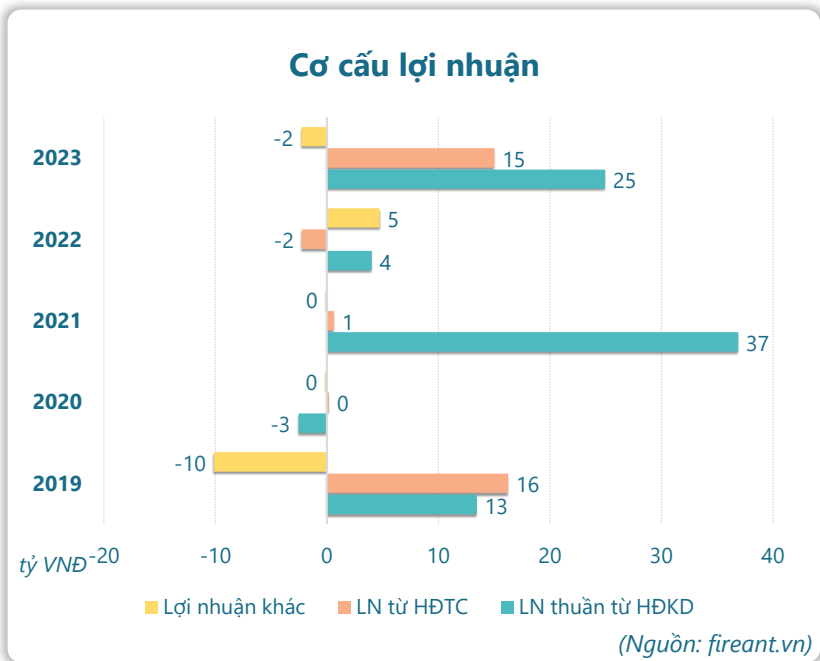
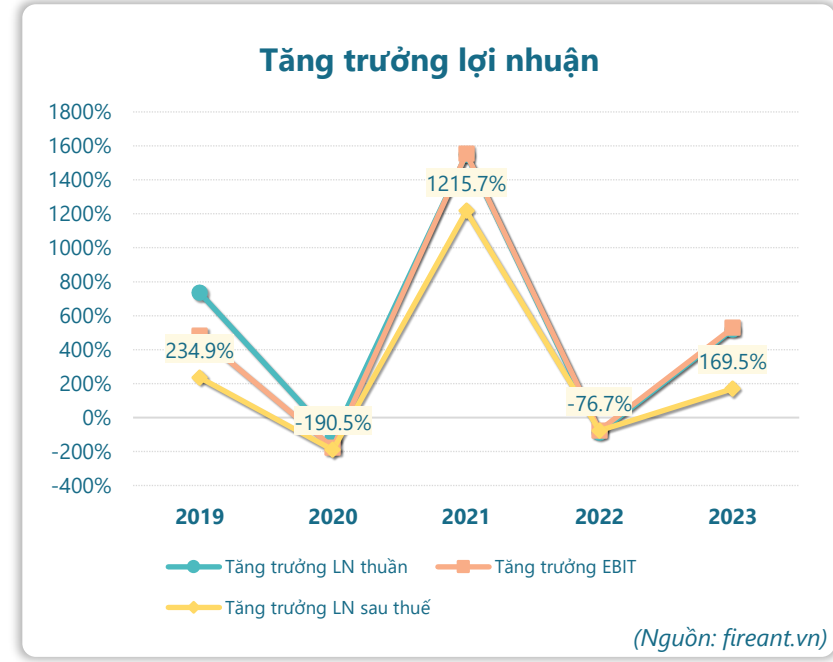
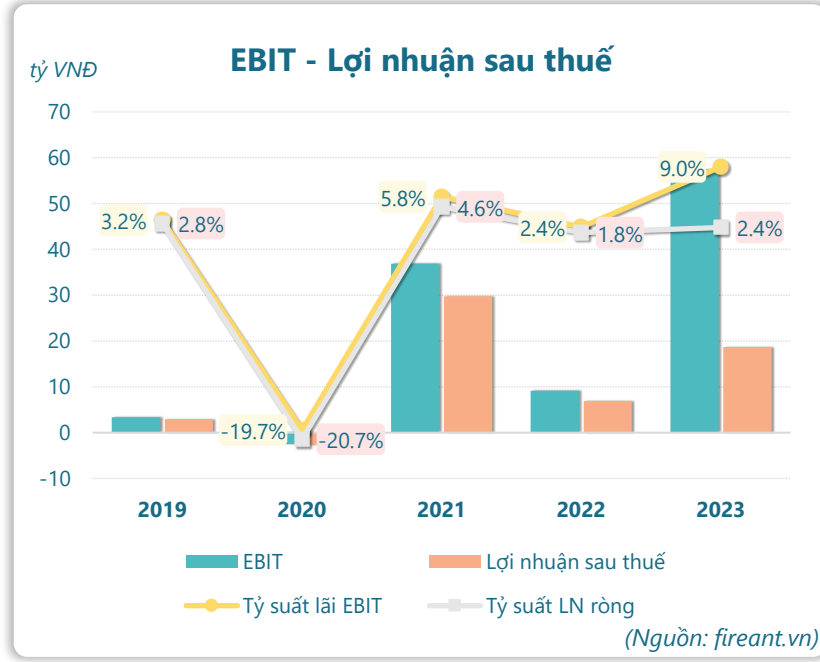
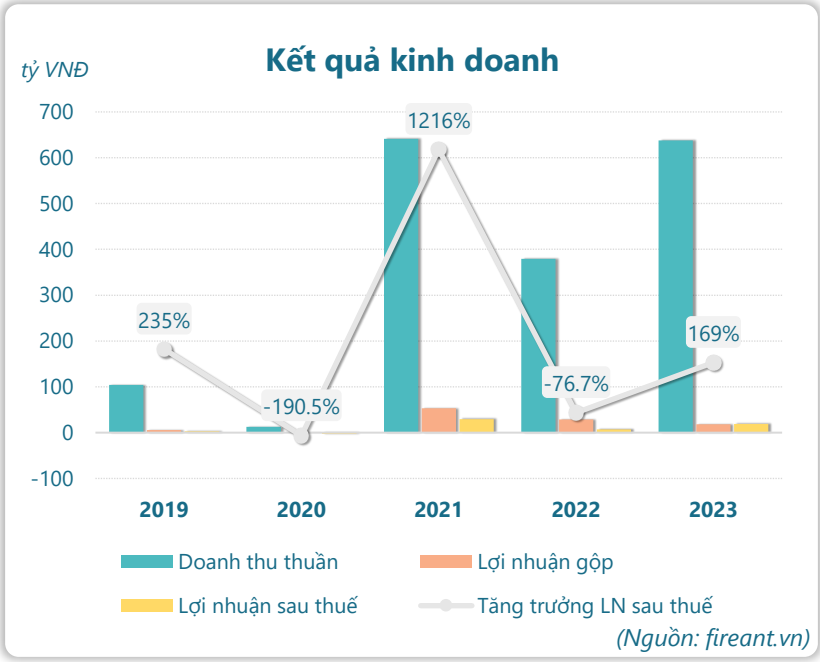


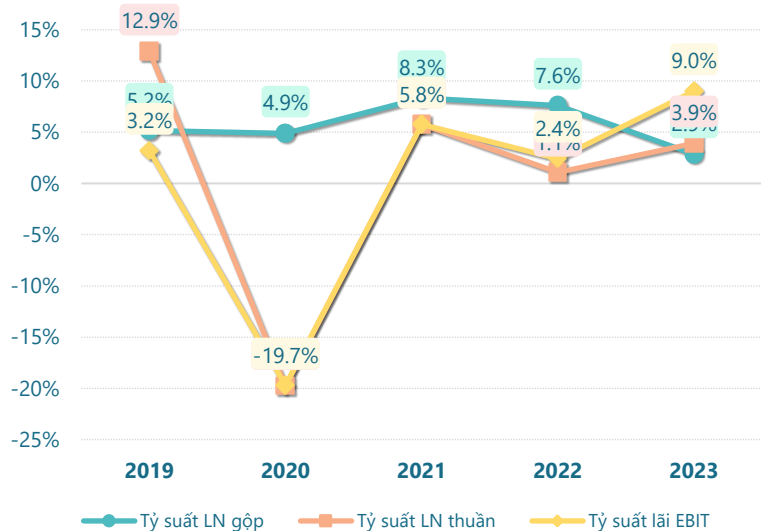
Ngày 29/12/2023	4,620 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-3.5%	-5.7%	1.1%

Sàn giao dịch	HSX
Khoảng giá 52 tuần	3,080 - 6,710
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	236
Số lượng CPLH (CP)	51,000,000
KLGD BQ 20 phiên (CP)	328,615
Sở hữu nước ngoài	1.2%
Beta	1.57
EPS	434
P/E	10.7



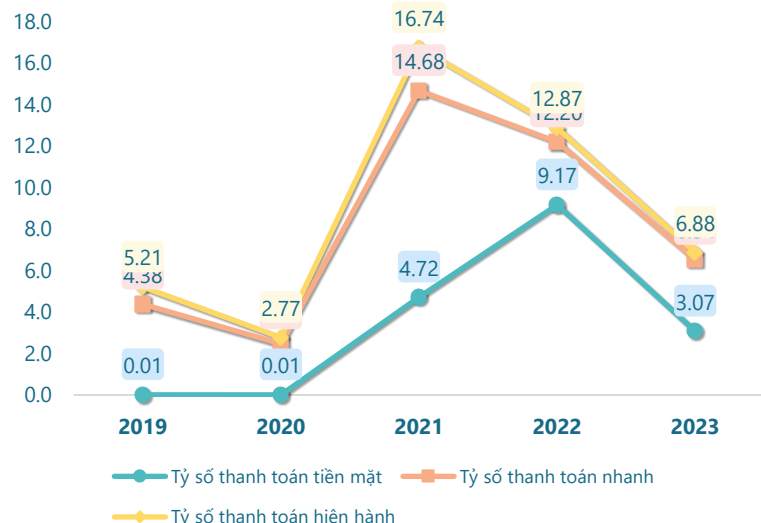


Tỷ suất lợi nhuận



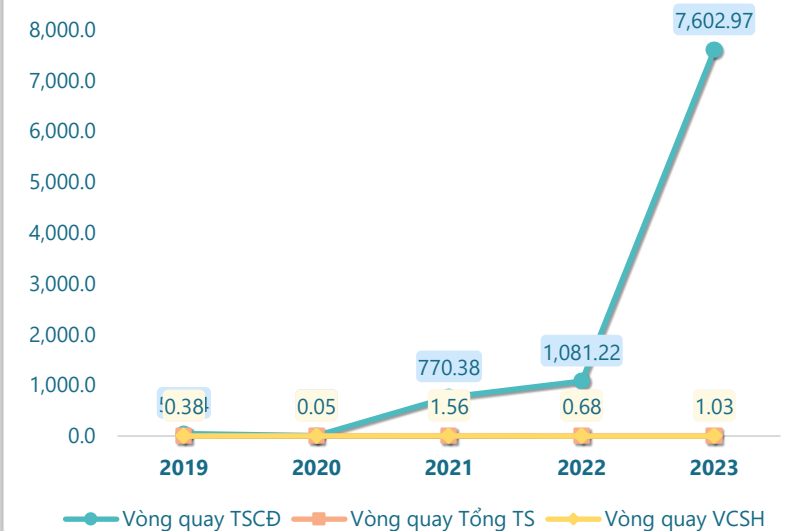
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



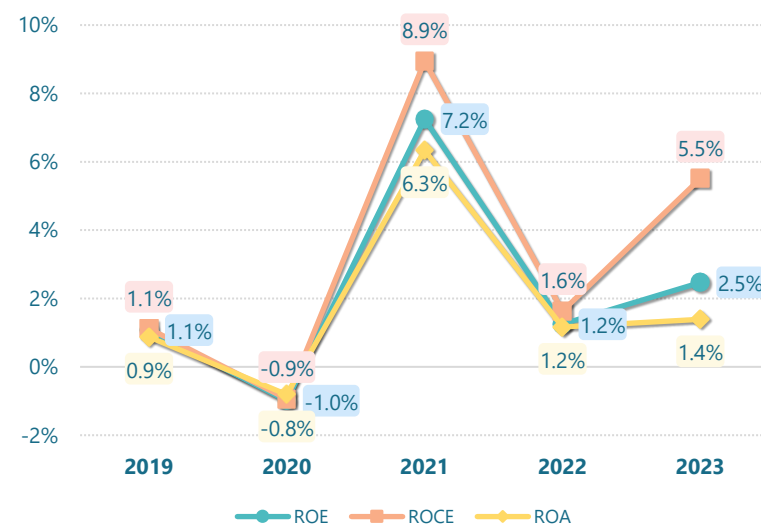
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



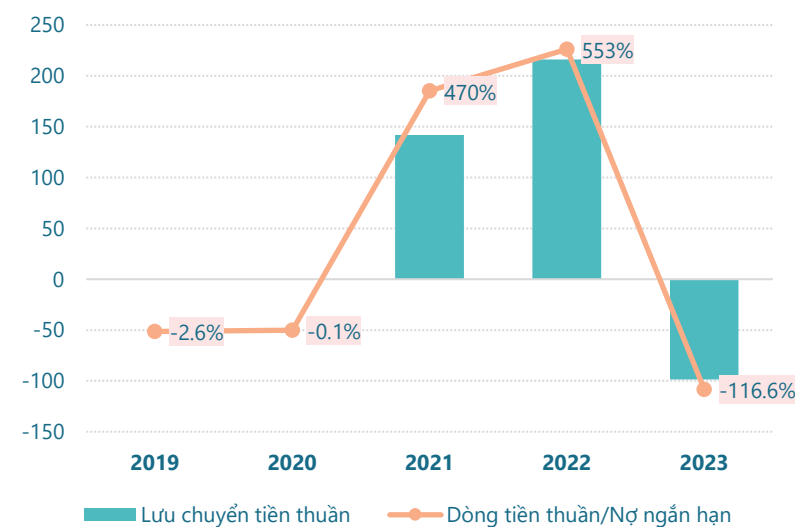
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất sinh lợi



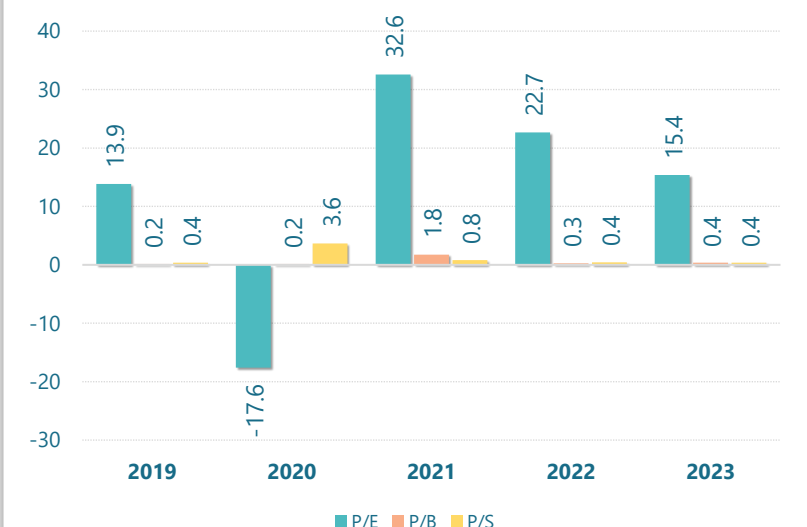
(Nguồn: fireant.vn)

Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



(Nguồn: fireant.vn)

Nhóm chỉ số định giá



(Nguồn: fireant.vn)